PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 18 Playing and doing · Lesson 2–3 (tr. 54–57)

Tuần 31

Họ và tên: ..... Lớp: .....



✏️ Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

1. playing basket__all
2. drawing a pi__ture
3. watch__ng TV
4. liste__ing to music

✅ Bài 2: Circle the correct answer

1. What are you ...? – I'm watching TV. (A) doing (B) do (C) does
2. I'm listening ... music. (A) at (B) to (C) on
3. What ... you doing? – I'm drawing a picture. (A) is (B) isn't (C) are
4. I'm ... basketball. (A) playing (B) doing (C) drawing

🧩 Bài 3: Put the words in order

1. are / What / doing? / you

2. watching / I'm / TV.

3. to / I'm / music. / listening

✏️ Bài 4: Phonics: điền n hoặc ng

n ng

liste__ singi__ seve__ danci__

🎨 Bài 5: Read and tick True (T) or False (F)

After school

Mum: What are you doing, Hùng? Hùng: I'm drawing a picture. Mum: What are you doing, Mai? Mai: I'm listening to music. Mum: And you, Bi? Bi: I'm playing with my teddy bear. Dad: I'm watching TV. Mum: OK. I'm reading a book.

1. Hùng is drawing a picture. (T) (F)
2. Mai is watching TV. (T) (F)
3. Mum is reading a book. (T) (F)
4. Bi is listening to music. (T) (F)

🚲 Bài 6: Let's write: em đang làm gì

Viết 3 câu hỏi – đáp: em và bạn đang làm gì.

What are you doing? – I'm ...

onthi.app · Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 31

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

1. playing basketball
2. drawing a picture
3. watching TV
4. listening to music

Bài 2: Circle the correct answer

1. A (doing) 2. B (to) 3. C (are) 4. A (playing)

Bài 3: Put the words in order

1. What are you doing?
2. I'm watching TV.
3. I'm listening to music.

Bài 4: Phonics: điền n hoặc ng

listen singing seven dancing

Bài 5: Read and tick True (T) or False (F)

1. A (T)
2. B (F)
3. A (T)
4. B (F)

Bài 6: Let's write: em đang làm gì

Mẫu: What are you doing? – I'm listening to music. What are you doing, Lan? – I'm drawing a picture.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án